

47-THUỐC BỐN THÁNG²⁸⁴

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Ni-câu-luật, Ca-duy-la-vệ, tại Thích-suý-sấu²⁸⁵. Bấy giờ, Ma-ha-nam giòng họ Thích phát nguyện cung cấp thuốc cho chúng Tăng. Thí chủ cung kính các Thượng tọa, nên cúng dường thứ tốt, dù họ cần hay không cần cúng.

Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo cùng bảo nhau rằng,- Ma-ha-nam Thích tử này, nguyện cung cấp thuốc cho chúng Tăng, cung kính bậc Thượng tọa, cúng dường thứ tốt. Đối với chúng ta, không có lòng cung kính, nên dùng thứ xấu để cho chúng ta. Khi yêu cầu còn không cho; huống chi lúc không yêu cầu. Rồi bảo nhau: Chúng ta hãy đến nhà đó yêu cầu thứ khó kiếm, và loại thuốc không thể có²⁸⁶.

Bàn xong họ liền đến nhà của Ma-ha-nam nói:

- Chúng tôi cần thứ thuốc như vậy, như vậy.

Ma-ha-nam nói:

- Nếu trong nhà tôi có thì sẽ cúng dường. Nếu không, tôi sẽ ra chợ mua để cung cấp.

Nhóm sáu Tỳ-kheo nói:

- Trong nhà ông, không thể có thứ thuốc như vậy, như vậy hay sao?

Ma-ha-nam nói:

- Trong nhà có thì cúng liền. Nếu không, sẽ ra chợ mua để cúng.

Khi ấy, nhóm sáu Tỳ-kheo lại nói:

- Ông nguyện cúng dường thuốc cho chúng Tăng. Mà ông cung kính bậc Thượng tọa, nên ông cúng thứ tốt. Dù họ cần hay không cần ông cũng cúng. Còn đối với Hạ tọa, ông không ân cần cung kính, nên cho thứ xấu. Có yêu cầu còn không được; huống chi không yêu cầu?

284. Ngũ phần: Ba-dật-dề 62; Tăng kỳ, Thập tụng, Căn bản: 74. Pali, Pâc. 47.

285. Thích-suý-sấu 釋翅搜. Pali: Sakkesu, giữa những người họ Thích.

286. Pali: Họ tìm cách làm mất tiếng Mahānāma.

Trong nhà ông không có thuốc, tại sao ông lại nguyện cúng thuốc cho chúng Tăng? Ông là người có thiên vị, lại vọng ngữ nữa.

Ma-ha-nam nói:

- Trước đây, tôi có nguyện cung cấp cho chúng Tăng thuốc mà trong nhà có. Nếu trong nhà không có, sẽ ra chợ mua cho. Tại các thầy lại nói tôi là người thiên vị và lại vọng ngữ, không có lòng chí thành? Trưởng lão hãy đi đi! Từ nay trở đi tôi không cung cấp thuốc cho chúng Tăng nữa.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo nghe việc này, trong đó có vị thiểu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giỏi, biết tầm quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Ma-ha-nam Thích tử ưa cung kính, thích bố thí, thường cung cấp thuốc cho chúng Tăng, tại sao các thầy lại mạ nhục, nói ông ấy có thiên vị và vọng ngữ, khiến cho ông không cung cấp thuốc cho chúng Tăng nữa?

Các Tỳ-kheo đến chõ Đức Thế Tôn, đánh lẽ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao Ma-ha-nam Thích tử có tín tâm, ưa bố thí, thường cung cấp thuốc cho chúng Tăng, mà các ông mạ nhục, nói ông ấy có thiên vị và vọng ngữ, khiến cho ông ta không cung cấp thuốc cho chúng Tăng nữa?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, có nhân duyên được thỉnh cầu cúng dường thuốc bốn tháng²⁸⁷ thì có thể nhận, nếu nhận quá, Ba-dật-dê.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, có các Tỳ-kheo bị bệnh có tâm e sợ không dám nhận thuốc quá, nên bạch Phật.

287. Tứ nguyệt (thỉnh) nhân duyên thỉnh dữ được 四月(請)因緣請與藥, trong này dư chữ thỉnh đầu. Từ nhân duyên 因緣 tức Pali paccaya, duyên; đây chỉ một trong bốn duyên hay bốn nhu yếu của Tỳ-kheo là thuốc. Ngũ phần: Tứ nguyệt tự tứ thỉnh 四月自恣請 . Tăng kỳ: Tứ nguyệt biệt tự tứ thỉnh 四月別自恣請 . Thập tụng: Tứ nguyệt tự tứ thỉnh 四月自恣請 . Pali: Cātumāsapaccaya-pavāraā, được yêu cầu tuỳ ý đối với các nhu yếu trong bốn tháng.

Đức Phật dạy:

- Từ nay trở đi cho phép các Tỳ-kheo bệnh được nhận thuốc quá bốn tháng.

Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, được nhận thuốc thỉnh cầu cúng dường bốn tháng, nếu nhận quá, Ba-dật-dề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, có các cư sĩ thường thỉnh cung cấp thuốc cho các Tỳ-kheo. Các Tỳ-kheo có tâm e sợ không dám nhận sự thường thỉnh cung cấp thuốc ấy, bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Từ nay trở đi cho phép các Tỳ-kheo nhận sự thường thỉnh cung cấp thuốc. Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, được nhận thuốc thỉnh cầu cúng dường bốn tháng, nếu nhận quá, Ba-dật-dề. Trừ thường thỉnh.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, Ma-ha-nam Thích tử lại nghĩ, - Nay, ta không thể vì một hay hai người mà chấm dứt sự cung cấp thuốc cho chúng Tăng. Nay, ta nên thỉnh chúng Tăng cung cấp thuốc trở lại. Nghĩ như vậy rồi, Ma-ha-nam liền trong Tăng-già-lam thưa với các Tỳ-kheo:

- Nguyện xin chư Đại đức Tăng nhận lại sự cung cấp thuốc của tôi.

Các Tỳ-kheo vì cẩn thận nên sợ, không dám nhận sự cung cấp

thuốc trở lại. Bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Từ nay trở đi cho phép các Tỳ-kheo nhận thuốc được thỉnh cầu cung cấp trở lại.

Các Tỳ-kheo tính cọng lại những ngày trước. Bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không nên tính lại những ngày trước. Nên tính kể từ ngày cung cấp trở lại. Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, được nhận thuốc thỉnh cầu cúng dường bốn tháng, nếu nhận quá, Ba-dật-dề. Trừ thường thỉnh, thỉnh trở lại.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, có các cư sĩ thỉnh Tỳ-kheo nhận thuốc chia phần. Các Tỳ-kheo vì sợ nên cẩn thận không dám nhận, bạch Phật, Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo được nhận thuốc chia

p
hần. Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, được nhận thuốc thỉnh cầu cúng dường

bốn tháng, nếu nhận quá, Ba-dật-đê. Trừ thường thỉnh, thỉnh trở lại, thỉnh chia phần.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, có các cư sĩ thỉnh Tỳ-kheo cung cấp thuốc trợn đời. Các Tỳ-kheo vì sợ nên cẩn thận không dám nhận thuốc trợn đời, bạch Phật, Đức Phật dạy:

- Từ nay trở đi cho phép các Tỳ-kheo được nhận thuốc

trợn đời. Từ nay về sau vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, không bệnh, được nhận thuốc thỉnh cầu cúng dường bốn tháng, nếu nhận quá, Ba-dật-đê. Trừ thường thỉnh, thỉnh trở lại, thỉnh chia phần, thỉnh trợn đời²⁸⁸.

B. GIỚI TUỐNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Bốn tháng: Là bốn tháng mùa hạ. Nhân duyên:²⁸⁹ nguyện cung cấp thuốc.

Bệnh: Thầy thuốc bảo uống thứ thuốc đó.

Thường thỉnh: Thí chủ thừa, Tôi nguyện thường xuyên cúng thuốc.

Thỉnh trở lại: Chấm dứt rồi, thỉnh trở lại.

Thỉnh chia phần: Thí chủ đem thuốc đến Tăng-già-lam cúng rồi phân chia.

Thỉnh trợn đời: Thí chủ thừa, Tôi sẽ cúng thuốc trợn đời.

Thỉnh: Có bốn cách. Có giới hạn ngày mà không giới hạn thuốc; có giới hạn thuốc, ngày cũng có giới hạn; có giới hạn thuốc, không có giới hạn ngày; ngày không giới hạn thuốc cũng không giới hạn.

Thế nào gọi là có giới hạn ngày mà không giới hạn thuốc? Thí chủ có quy định thời gian mà không ấn định số thuốc. Như nói, Tôi nguyện cúng thuốc với chừng đó ngày. Đó gọi là thỉnh có giới hạn ngày mà không giới hạn thuốc.

Thế nào gọi là có giới hạn thuốc, không giới hạn ngày? Thí chủ xin cúng một số thuốc, nhưng không giới hạn thời gian. Nói như vậy,

- Tôi cúng loại thuốc như vậy. Đó gọi là thỉnh thuốc có giới hạn mà thời gian không giới hạn.

Thế nào gọi là có giới hạn thuốc, ngày cũng có giới hạn?

Thí chủ

288. Căn bản, bốn ngoại trừ: Biệt thỉnh, cánh thỉnh, ân cần thỉnh, thường thỉnh. Thập tụng, trừ ba: Thường thỉnh, sác sắc thỉnh, biệt thỉnh. Ngũ phần, trừ ba: Cánh thỉnh, tự tổng thỉnh, thường thỉnh. Tăng kỳ, trừ hai: Cánh thỉnh và thường thỉnh. Pali, trừ hai: yêu cầu thêm nữa (punapavārana) và yêu cầu thường xuyên (niccapavārana).

289. Từ được dùng trong văn kết giới lần đầu. Các lần sau, bản Hán lược bỏ. Pali: Paccaya, duyên; đây chỉ thuốc là một trong bốn duyên của Tỳ-kheo.

nguyệt cúng một số thuốc trong thời gian đã được ấn định. Nói như vậy, Tôi hứa cúng thuốc như vậy trong khoảng thời gian như vậy. Đó là thuốc và thời gian được ấn định.

Thế nào gọi là không giới hạn thuốc, không giới hạn ngày. Thí chủ xin cúng thuốc, chứ không nói số thuốc bao nhiêu và thời gian bao lâu. Nói như vậy, Tôi xin cúng thuốc cho thày. Đó gọi là thỉnh thuốc và thời gian không hạn định.

Trong bốn cách thỉnh trên, thời gian có hạn định, thuốc không hạn định, và thời gian có hạn định, thuốc có hạn định, tức là thọ thỉnh bốn tháng mùa hạ.

Trong bốn cách thỉnh trên, thuốc có hạn định, thời gian không hạn định. Thời gian không hạn định, thuốc cũng không hạn định, tùy theo thời gian dâng cúng mà nhận. Tỳ-kheo kia không có bệnh, nên nhận sự cung cấp thuốc trong bốn tháng mùa hạ. Nếu nhận quá, trừ thường thỉnh, thỉnh lại, thỉnh phân chia, thỉnh trọn đời, mỗi lần nuốt là phạm một Ba-dật-đề.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Nhận sự cung cấp thuốc trong bốn tháng; có bệnh nên nhận quá; thường thỉnh, thỉnh lại, thỉnh phân chia, thỉnh trọn đời; thảy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.